TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **20/**2020/HS-ST
Ngày: 07/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hùng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Trung
Ông Phạm Văn Giới

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Phan Thị Tý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:*** Ông Tạ Văn Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2020/TLST-HS ngày 01/4/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với:

* Bị cáo: **Nguyễn Đình A**, tên gọi khác: Không, Sinh năm: 1986.

- Nơi sinh: Thanh Hóa.

- Nơi đăng ký HKTT: Thôn QN, xã Đ L, huyện T S, tỉnh Thanh Hóa.

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12.

- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không.

- Con ông Nguyễn Đình P (Đã chết) và bà Nguyễn Thị K (Đã chết).

- Có vợ là Hoàng Thị P, sinh năm 1990, có 02 chị, em ruột, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1989, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019.

- Tiền án: Ngày 06/3/2013, bị TAND huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 năm tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/4/2018.

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2019 đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Lại Đình T, sinh năm 1993 (vắng mặt)
Trú tại: Ấp 2, xã TT, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 ngày 12/12/2019, Nguyễn Đình A một mình đi bộ đến quán cơm gà tại ấp CH, xã ĐT, huyện Đ P, tỉnh Bình Phước do anh Lại Đình T làm chủ thì phát hiện xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX, biển số 68F1-9970 của anh T đang để trong quán, trên xe có cắm sẵn chìa khóa, không có người trông coi nên A nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên để bán lấy tiền tiêu xài. A đi vào quán dắt xe ra ngoài thì bị Nguyễn Anh Duy (cháu của T) phát hiện chạy tới đạp đổ xe, A bỏ chạy và để xe lại. Cùng lúc này, anh T đi chợ về đuổi theo bắt được A và đưa A đến Công an xã Đồng Tiến. Cùng ngày, Công an xã Đồng Tiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đình A [bút lục 63 - 68].

Tại Bản kết luận định giá số 93 ngày 13/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đồng Phú, kết luận: Xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68F1-9970 có giá trị là 7.000.000 đồng [bút lục 60].

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 31 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình A về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình A phạm tội *"Trộm cắp tài sản",* áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt Nguyễn Đình A từ 01 năm đến 01năm 03 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tách yêu cầu về dân sự của người bị hại để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi người bị hại có yêu cầu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình A khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố là đúng hành vi phạm tội của bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình A thừa nhận: Vào ngày 12/12/2019, Nguyễn Đình A đã có hành vi trộm cắp xe honda loại Wave RSX, biển số 68F1- 9970 của anh Lại Đình T để trong quán, trên xe có cắm sẵn chìa khóa, không có người trông coi thì bị Nguyễn Anh D (cháu của T) phát hiện cùng anh T bắt giữ và đưa A đến Công an xã ĐT. Tại Bản kết luận định giá số 93 ngày 13/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đồng Phú, kết luận: Xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68F1- 9970 có giá trị là 7.000.000 đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vì động cơ vụ lợi bị cáo đã có hành vi trộm cắp xe honda của anh Lại Đình T tại ấp C H, xã Đ T huyện Đ P, tỉnh Bình Phước trị giá 7.000.000đồng.

Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội ở địa phương, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú đã truy tố.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu trước đó đã bị xử phạt 06 năm tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/4/2018.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đình A có 01 tiền án về tội "Cướp tài sản" chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bị cáo là lao động chính, hiện đang phải nuôi con nhỏ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét, vận dụng khi quyết định hình phạt.

[6] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng giáo dục bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên cần tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi người bị hại có yêu cầu.

[8] Về xử lý vật chứng: Đã được trả lại cho bị hại nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình A phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình A 15 (mười lăm) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 12/12/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Tách yêu cầu về dân sự của người bị hại để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi người bị hại có yêu cầu.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Đình A phải nộp là 200.000 đồng.

5. Bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Đồng Phú;*
- *THADS huyện Đồng Phú;*
- *CA huyện Đồng Phú (03 bản);*
- *TT LLTP - Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;*
- *Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Phước;*
- *Bị cáo; người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Hùng